

UBND TỈNH BẮC NINH
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01 /QĐ- SNV

Bắc Ninh, ngày 06 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt kết quả xét tuyển người vào làm việc từ nguồn thu sự nghiệp năm 2021 của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Bắc Ninh

GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 223/2013/QĐ-UBND ngày 21/6/2013 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý công tác tổ chức, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước; cán bộ, công chức cấp xã và công tác tổ chức, cán bộ ở các doanh nghiệp Nhà nước tỉnh Bắc Ninh;

Xét đề nghị của Đài Phát thanh và Truyền hình tại Công văn số 404/PTTH-TC ngày 29/12/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả xét tuyển người vào làm việc từ nguồn thu sự nghiệp năm 2021 của Đài Phát thanh và Truyền hình: Chỉ tiêu tuyển dụng: 19; Số người trúng tuyển: 16.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình có trách nhiệm thẩm tra, xác minh văn bằng chứng chỉ trước khi quyết định tuyển dụng, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương, ký hợp đồng làm việc đối với người vào làm việc từ nguồn thu sự nghiệp được tuyển dụng theo quy định của pháp luật và vị trí việc làm tuyển dụng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Đài Phát thanh và Truyền hình; các cơ quan, đơn vị có liên quan và cá nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Sở;
- Ban giám sát;
- Công điện tử;
- Lưu: VT, CCVC.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Trọng Tân

DANH SÁCH

Trúng tuyển người vào làm việc từ nguồn thu sự nghiệp của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Bắc Ninh năm 2021

(Kèm theo Quyết định số 01/QĐ-SNV ngày 06/04/2022 của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Bắc Ninh)



TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn		Trình độ ngoại ngữ	Trình độ Tin học	Mã đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Điểm kiểm tra phỏng vấn	Điểm trừ	Điểm cộng ưu tiên	Tổng điểm xét tuyển
				Trình độ	Ngành, chuyên ngành								
1	Nguyễn Thu Hằng	22/9/1988	Khu 3 phường Thị Cầu, Tp Bắc Ninh	Đại học	Quốc tế học (có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ báo chí 8 tuần)	Anh A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	TS		87			87
2	Phạm Văn Quý	23/3/1993	Quảng Phú, Lương Tài, Bắc Ninh	Đại học	Báo chí	Anh B	Ứng dụng CNTT cơ bản	TS	Con thương binh	67	16,75	5	55,25
3	Lương Thị Thu Hà	25/6/1985	Đằng Giang, Ngô Quyền, Hải Phòng	Đại học	Quản lý văn hóa	Anh A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	TK1	DTTS	86		5	91
4	Ngô Anh Khôi	12/4/1984	Chi Đồng, Tân Chi, Tiên Du, Bắc Ninh	Đại học	Luật kinh tế	Anh A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	TK1		66			66
5	Đỗ Thị Phương Dung	10/11/1989	Khu Độ Xá, P. Ninh Xá, Tp Bắc Ninh	Đại học	Báo chí	Anh A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	VN1		89			89
6	Nguyễn Văn Phong	10/11/1996	Khu Bò Sơn, P. Võ Cường, TP Bắc Ninh	Đại học	Quay phim	Anh B	Ứng dụng CNTT cơ bản	VN2		71			71
7	Lê Vũ Hiệp	26/7/1996	Phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh	Đại học	Quay phim	Anh A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	VN2		74			74

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn		Trình độ ngoại ngữ	Trình độ Tin học	Mã đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Điểm kiểm tra phỏng vấn	Điểm trừ	Điểm cộng ưu tiên	Tổng điểm xét tuyển
				Trình độ	Ngành, chuyên ngành								
8	Lương Bảo Thắng	26/11/1993	Phường Ninh Xá, Tp Bắc Ninh	Cao đẳng	Quay phim	Anh A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	VN3		77			77
9	Đào Thị Hân	30/12/1994	Khu 1, P. Vệ An, TP Bắc Ninh	Đại học	Báo chí	Anh B	Tin học B	PT		86			86
10	Hoàng Thị Hiền	14/9/1987	Thành An, Thanh Hà, Hải Dương	Đại học	Báo chí	Anh B	Tin học C	PT	DTTS	83		5	88
11	Nguyễn Văn Đức	4/10/1993	Nghĩa Lập, Phù Khê, Từ Sơn, Bắc Ninh	Đại học	Quay phim	Anh A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	TTĐT		56			56
12	Trần Minh Luân	6/10/1991	Chung cư Cát Tường, P. Võ Cường, TP Bắc Ninh	Đại học	Báo chí	Anh A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	QC		72			72
13	Nguyễn Xuân Bằng	30/4/1988	Liên Bảo, Tiên Du, Tp Bắc Ninh	Thạc sỹ	Báo chí học	Anh C	Tin học C	QC		62			62
14	Nguyễn Thị Vân	20/10/1993	176 Trương Định, P. Trương Định, Hai Bà Trưng, TP Hà Nội	Đại học	Quản trị hệ thống thông tin	Anh B	Ứng dụng CNTT cơ bản	KT1		78			78
15	Dương Thị Thanh Thủy	23/3/1989	Trí Quả, Thuận Thành, Bắc Ninh	Đại học	Điện tử viễn thông	Anh A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	KT2	Con thương binh	70		5	75
16	Nguyễn Thanh Thủy	20/10/1983	Số 06 Nguyễn Chiêu Huân, P. Tiền An, Tp Bắc Ninh	Đại học	Kế toán	Anh B	Ứng dụng CNTT cơ bản	HC		90			90

Tổng số: 16 người./